

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI Ở CÁC THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU: THAY ĐỔI ĐỂ SỐNG CHUNG VỚI LỮ

Xuất khẩu mở rộng, nguy cơ bị kiện gia tăng

Trong những năm gần đây, bằng nỗ lực của doanh nghiệp và dưới tác động của nhiều yếu tố thuận lợi, nhất là các ưu đãi thuế quan trong các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, xuất khẩu Việt Nam đã có được sự tăng trưởng ấn tượng. Tuy nhiên, cùng với đó, xuất khẩu Việt Nam cũng ngày càng phải đối mặt nhiều hơn với các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) ở nhiều thị trường.

Thống kê của VCCI cho thấy trong khoảng nửa thập kỷ trở lại đây, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đã và đang bị bủa vây bởi các biện pháp PVTM từ nhiều quốc gia khác nhau, với sự gia tăng cả về số lượng và mức độ phức tạp của các vụ việc. Cụ thể, tính từ 2017 đến 7/2022, hàng hóa của Việt Nam đã là đối tượng của 105 vụ điều tra PVTM, chiếm gần phân nửa trong tổng số 216 vụ việc từ trước tới nay. Đã có tổng cộng 23 thị trường tiến hành điều tra PVTM với hàng Việt Nam, trong đó có cả các thị trường trọng điểm (như Mỹ, EU), các thị trường mới khai phá mạnh (như Canada, Brazil, Argentina, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ...) và cả các thị trường láng giềng vốn trước kia không mấy khi sử dụng công cụ này (như Malaysia, Thái Lan, Indonesia...).

Về tính chất, nếu như trước khi hàng hóa xuất khẩu Việt Nam thường bị kiện trực diện (là bị đơn trong các vụ điều tra) thì trong giai đoạn gần đây, các vụ điều tra gián tiếp, dưới dạng chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp vốn đã áp dụng với hàng hóa nước xuất khẩu khác gia tăng. Đã có tổng cộng 25 vụ điều tra chống lẩn tránh thuế với các sản phẩm sắt thép, tủ gỗ, pin năng lượng mặt trời... tại các thị trường thường xuyên sử dụng công cụ PVTM như Mỹ, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ... 72% trong số này được tiến hành trong 10 năm trở lại đây. Doanh nghiệp Việt Nam gặp khá nhiều bất lợi trong các vụ việc chống lẩn tránh này, do quy trình điều tra thường diễn ra rất nhanh, không hoàn toàn minh bạch và doanh nghiệp hầu như không thể can thiệp vào mức thuế (bởi nếu kết luận có lẩn tránh thuế, doanh nghiệp sẽ phải chịu mức thuế áp theo vụ kiện gốc trước đó).

Là láng giềng của Trung Quốc - nước xuất khẩu là đối tượng của hơn 26% các biện pháp chống bán phá giá (CBPG), và gần 38% các biện pháp chống trợ cấp (CTC) bị áp đặt trên toàn thế giới và ở gần các khu vực cũng là đối tượng của hàng trăm biện pháp PVTM (như Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Đài Loan...), lại có cơ cấu xuất khẩu tương đồng, Việt Nam rất dễ trở thành đối tượng bị "vạ lây", trở thành đối tượng bị theo dõi và điều tra với cáo buộc là "điểm trung gian" cho các ý tưởng gian lận, cố ý chuyển dịch hàng hóa, đầu tư để lấy xuất xứ gian lận nhằm lẩn tránh các biện pháp PVTM gốc với hàng xuất khẩu của các nước láng giềng.





Càng cộ sát, càng kháng kiện hiệu quả hơn

Trong nhiều năm qua, các vụ việc PVTM đối với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam thường dẫn tới kết quả bất lợi, với các mức thuế trừng phạt thường là cao, khó lường và kéo dài. Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng tới năng lực xuất khẩu của sản phẩm liên quan tại thị trường đó. Một số biện pháp PVTM thậm chí còn làm doanh nghiệp Việt Nam mất hoàn toàn thị phần ở thị trường liên quan do mức thuế quá cao, vượt qua mọi khả năng để cạnh tranh với các sản phẩm nội địa hoặc nhập khẩu từ các đối thủ cạnh tranh của Việt Nam.

Có những nguyên nhân khách quan dẫn tới tình trạng này, đặc biệt là xuất phát từ việc Việt Nam bị xem là nền kinh tế phi thị trường (Non-market economy - NME) hoặc có tình trạng thị trường đặc biệt (Particular Market Situation - PMS) trong các vụ điều tra CBPG, CTC ở nhiều thị trường. Cũng có nhiều nguyên nhân chủ quan khác không thể không kể tới, trong đó có sự thiếu chủ động, năng lực kháng kiện hạn chế, thiếu đầu tư về nhân lực, vật lực cần thiết để tham gia vụ điều tra của các doanh nghiệp xuất khẩu. Ngoài ra, sự hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức liên quan chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả.

Tuy nhiên, điểm sáng trong những năm gần đây là mặc dù phải đối mặt với ngày càng nhiều các vụ điều tra PVTM, thiệt hại trong các vụ việc đã có dấu hiệu giảm bớt nhờ các dấu hiệu tích cực trong công tác kháng kiện. Cụ thể, chúng ta đã có một số vụ kháng kiện thành công khi chứng minh doanh nghiệp không bán phá giá hay Chính phủ không trợ cấp, khi thuyết phục các cơ quan điều tra thay đổi phương thức tính toán hợp lý hơn... nhờ đó, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam không bị áp thuế PVTM hoặc bị áp thuế ở mức thấp hơn nhiều so với kết luận sơ bộ ban đầu, từ đó giúp giảm phần nào thiệt hại cho các ngành xuất khẩu sản phẩm liên quan.

Ví dụ trong năm 2021, trong vụ việc Mỹ điều tra CBPG đối với sản phẩm lớp xe Việt Nam, phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam (chiếm 95,5% tổng kim ngạch xuất khẩu lớp xe của Việt Nam sang Mỹ) đã không bị áp thuế CBPG. Hoặc trong vụ Mỹ điều tra CBPG đối với sản phẩm ống đồng, thuế CBPG đối với doanh nghiệp Việt Nam được xác định cuối cùng chỉ còn là 8,35%, thấp hơn nhiều so với mức cáo buộc 110% của ngành sản xuất nước này. Gần đây nhất, trong vụ kiện CBPG đối với mật ong tại Mỹ, thuế CBPG dành cho các doanh nghiệp Việt Nam đã giảm rất mạnh, từ mức 410,93% - 413,99% trong kết luận sơ bộ xuống còn 58,74% - 61,27% nhờ vào các nỗ lực chứng minh và thuyết phục cơ quan điều tra chấp nhận các dữ liệu thay thế hợp lý hơn.

Thậm chí, các vụ điều tra CBPG và CTC đối với ống thép chính xác, điều tra CBPG với dây đai thép phủ màu, ống đồng... tại Australia cũng đã được chấm dứt sau khi cơ quan điều tra chấp nhận các bằng chứng về việc hàng xuất khẩu Việt Nam không phải nguyên nhân gây ra thiệt hại của ngành sản xuất nội địa. Tương tự, một số vụ kiện CBPG tại Ấn Độ, Malaysia, Indonesia đối với ván gỗ MDF, nhựa hay tôn lạnh... từ Việt Nam cũng được chấm dứt mà không có thuế nào được áp đặt. Sang đến nửa đầu năm 2022, Ấn Độ cũng đã thu hồi lệnh áp thuế CBPG đối với thép mạ hợp kim nhôm kẽm của Việt Nam.



Điều này có được trước hết là do các doanh nghiệp, hiệp hội của chúng ta đã dần chủ động hơn trong ứng phó với các vụ điều tra PVTM ở nước ngoài. Trước mỗi vụ việc, doanh nghiệp đã nhanh chóng tìm hiểu thông tin, tập hợp nhau, nhất là trong khuôn khổ Hiệp hội, để học hỏi và cùng hành động, tìm kiếm các hỗ trợ liên quan... Trong quá trình tham kiện, doanh nghiệp cũng đã có sự đầu tư về tiền bạc và thời gian để tìm kiếm các đơn vị tư vấn có uy tín ở nước sở tại, có sự phối hợp tốt và kịp thời trước các yêu cầu của cơ quan điều tra cũng như các khuyến nghị của tư vấn.

Mặt khác, không thể không kể tới những chuyển biến tích cực trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu ứng phó với các vụ việc PVTM ở nước ngoài của Chính phủ, các cơ quan chức năng, các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp như VCCI hay các hiệp hội.

Cục Phòng vệ Thương mại - Bộ Công Thương đã triển khai hệ thống cảnh báo sớm, định kỳ hàng Quý cảnh báo các nguy cơ bị kiện PVTM đối với 30 nhóm sản phẩm ở các thị trường. Trong không ít vụ việc, doanh nghiệp và hiệp hội đã nhờ hệ thống này mà có sự chuẩn bị trước, để tham kiện tốt hơn ở các vụ điều tra xảy ra sau đó đúng như cảnh báo. Khi vụ việc xảy ra, là đầu mối tiếp nhận các thông tin chính thức từ cơ quan điều tra nước ngoài, Cục cũng đã rất tích cực trong thông tin cho doanh nghiệp, hiệp hội, đồng thời đưa ra các hướng dẫn cho họ trong từng bước của vụ việc.

Trong khi đó, với Hội đồng tư vấn về PVTM gồm các chuyên gia có kiến thức và kinh nghiệm chuyên sâu và một cơ sở dữ liệu, thông tin phong phú về các vụ kiện PVTM ở nước ngoài (tại địa chỉ www.chongbanphagia.vn), VCCI không chỉ cung cấp thông tin thường xuyên về tình hình PVTM ở các thị trường, các kinh nghiệm ứng phó của các ngành, doanh nghiệp trước đó mà còn sát cánh cùng các hiệp hội, doanh nghiệp trong xử lý các vấn đề thực tiễn mà họ cần hỗ trợ.

Những điểm sáng tích cực trong hiệu quả kháng kiện của các doanh nghiệp Việt Nam trước các vụ việc PVTM ở nước ngoài thời gian qua tất nhiên không thể làm thay đổi thực tế là các rủi ro về PVTM tiếp tục đe dọa các ngành sản xuất, xuất khẩu Việt Nam. Mặc dù vậy, nếu chúng ta tiếp tục gia tăng hiệu quả kháng kiện, phát huy tốt các biện pháp ứng phó với các vụ việc PVTM, xuất khẩu Việt Nam có thể "sống chung với lũ", tiếp tục phát triển ổn định trong thương mại quốc tế ngày càng diễn biến phức tạp và "cơn lũ" kiện PVTM có thể dâng cao hơn, hoặc ít nhất cũng đặc biệt khó lường.

